



CHƯƠNG TRÌNH GIÁM SÁT AN TOÀN THỰC PHẨM TRONG NÔNG SẢN

Phòng An toàn Thực phẩm và Môi trường

Cục Bảo Vệ Thực Vật

2022



MỤC LỤC

Căn cứ pháp lý

Các bước thực hiện

Hướng dẫn tra MRLs

Chuẩn bị hướng dẫn lấy mẫu





CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ thực hiện:

Giám sát trên thị trường: Thông tư số 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 Quy định giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản

TCVN 6663-1: 2002 – Hướng dẫn lập chương trình lấy mẫu

✓ Giám sát tại vùng sản xuất: chưa có qui định





CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ đối chiếu – Việt Nam

Thông tư số 50/2016/TT-BYT - MRLs

QCVN số 8-1:2011/BYT - Độc tố vi nấm

QCVN số 8-2:2011/BYT - Kim loại nặng

QCVN 8-3: 2012/BYT - Vi sinh vật

**Quyết định 46/2007/QĐ-BYT quy định giới
hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học
trong thực phẩm**





CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ đối chiếu – Nước nhập khẩu

Codex

<http://www.fao.org/fao-who-codexalimentarius/codex-texts/dbs/pestres/pesticides/en/>

Châu Âu - <https://ec.europa.eu/food/plant/pesticides/eu-pesticides-database/mrls/?event=search.pr>

Nhật Bản - <https://db.ffcr.or.jp/front/>

Mỹ - <https://bcglobal.bryantchristie.com/db#login>





CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ đối chiếu – Trung Quốc

GB 29921-2013: Vi sinh vật

GB 2761-2017: Độ ẩm nấm

GB2762-2017: Chất gây ô nhiễm (kim loại nặng ...)

GB 2763-2021: Dư lượng thuốc BVTV



CÁC BƯỚC THỰC HIỆN

Bước 1: Xây dựng kế hoạch lấy mẫu giám sát

Bước 2: Phê duyệt kế hoạch lấy mẫu giám sát

Bước 3: Điều chỉnh kế hoạch lấy mẫu giám sát (nếu có)

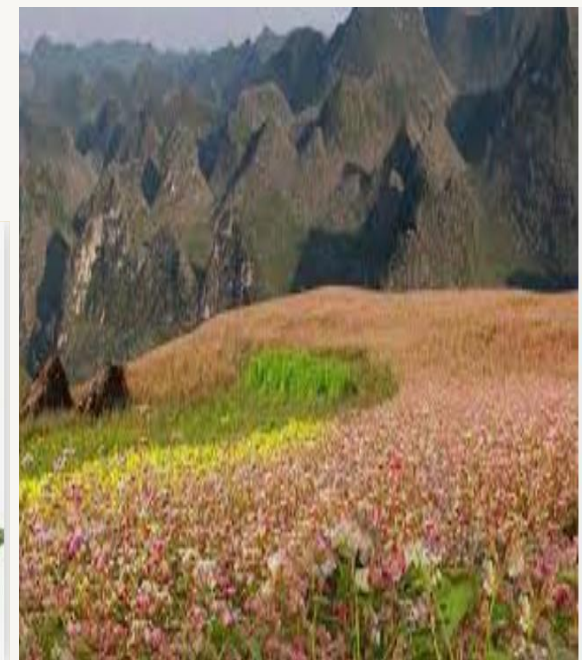
Bước 4: Lấy mẫu giám sát

Bước 5: Giao nhận mẫu

Bước 6: Kiểm nghiệm/Thử nghiệm

Bước 7: Thông báo/Báo cáo kết quả giám sát

Bước 8: Truy xuất nguồn gốc



BUỚC 1 - Xây dựng kế hoạch lấy mẫu

- 1. Mục đích của Chương trình giám sát**
- 2. Sản phẩm nông sản**
- 3. Địa điểm lấy mẫu**
- 4. Số lượng mẫu**
- 5. Chỉ tiêu ATTP**
- 6. Thời gian**
- 7. Kinh phí (chi phí lấy mẫu, mua mẫu và phân tích mẫu...)**



BUỚC 1 - Xây dựng kế hoạch lấy mẫu

ND1 - Phân loại Chương trình giám sát (theo mục đích)

1. Tuân thủ (xác minh GAP)

Thông thường sẽ do các cơ quan quản lý thực hiện để kiểm tra mức độ tuân thủ các quy định về sử dụng, MRLs

2. Đảm bảo chất lượng

Cho phép các nhà sản xuất đáp ứng các yêu cầu về QA / an toàn thực phẩm được tự do buôn bán trong thị trường nội địa hoặc xuất khẩu.

3. Giám sát thực phẩm xuất khẩu

4. Kiểm tra nhập khẩu

5. Khảo sát khẩu phần ăn (dư lượng)

6. Ứng phó sự cố khẩn cấp



BUỚC 1 - Xây dựng kế hoạch lấy mẫu

ND2 - Sản phẩm nông sản

1. Sản phẩm bị phát hiện vi phạm

Phản ánh của người tiêu dùng, cảnh báo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về ATTP; cảnh báo của cơ quan thẩm quyền nước nhập khẩu;

2. Sản phẩm bị phát hiện vi phạm

Kết quả thanh tra, kiểm tra, giám sát ATTP của năm trước

3. Sản phẩm gây ra các vụ ngộ độc tập thể

4. Sản phẩm có mối quan tâm đặc biệt

Theo yêu cầu của cơ quan chức năng



BUỚC 1 - Xây dựng kế hoạch lấy mẫu



Sản phẩm nông sản

Dựa trên

Mục đích của chương trình

Tiềm năng xuất khẩu

Sản phẩm chủ lực

Sản phẩm có nguy cơ mất ATTP cao

Nên

Lượng tiêu thụ

Khối lượng sản xuất cao

Loại cây trồng yêu cầu sử dụng thuốc cao

Loại nông sản ăn/ko ăn được vỏ



BUỚC 1 - Xây dựng kế hoạch lấy mẫu

ND3 - Địa điểm lấy mẫu

Địa điểm lấy mẫu giám sát phải bảo đảm lấy được mẫu đại diện, truy xuất được nguồn gốc, thuận lợi cho việc triển khai kế hoạch giám sát.

Phụ thuộc vào mục đích của chương trình

Đại lý thu gom

Nông trại/vùng trồng

Nhà đóng gói,

Nhà máy chế biến



BUỚC 1 - Xây dựng kế hoạch lấy mẫu

ND4 – Chỉ tiêu an toàn thực phẩm

1. Vật lý (vật thể lạ)

Quan sát bằng mắt thường hoặc các thiết bị (dò kim loại ...)

2. Vi sinh vật

QCVN 8-3: 2012/BYT

3. Độc tố nấm

QCVN số 8-1:2011/BYT

4. Kim loại nặng

QCVN số 8-2:2011/BYT

5. Dư lượng thuốc BVTV

Thông tư số 50/2016/TT-BYT



BUỚC 1 - Xây dựng kế hoạch lấy mẫu



Dư lượng thuốc BVTV

Phụ thuộc vào mục đích của Chương trình giám sát

Căn cứ vào năng lực tài chính và năng lực phân tích để quyết định số lượng hoạt chất

Dựa trên:

Danh mục thuốc BVTV được phép sử dụng

Thực tế sử dụng thuốc BVTV/cây trồng tại địa điểm giám sát

Các loại thuốc BVTV cần quan tâm đặc biệt

(cấm, ko được sử dụng, yêu cầu của cơ quan quản lý, khách hàng,...)



BUỚC 1 - Xây dựng kế hoạch lấy mẫu

ND5 – Số lượng mẫu

1. Thông tin cảnh báo về chỉ tiêu ATTP của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong nước và cơ quan thẩm quyền nước nhập khẩu;
2. TCVN 5139:2008-Phương pháp khuyến cáo lấy mẫu để xác định dư lượng thuốc bảo vệ thực vật phù hợp với các giới hạn dư lượng tối đa (MRL) (tương đương CAC/GL 33-1999);
3. TCVN 5140:2008–Bộ phận hàng hóa áp dụng giới hạn dư lượng tối đa và được dùng để phân tích (tương đương CAC/GL 41-1993, Volume 2A, Part 1-2000)
4. Theo yêu cầu quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.



BUỚC 1 - Xây dựng kế hoạch lấy mẫu



Số lượng mẫu

Việc lấy mẫu sản phẩm của mọi nông dân sẽ không khả thi về mặt hậu cần và tài chính.

Phụ thuộc vào mục đích của Chương trình giám sát

Căn cứ vào năng lực tài chính và năng lực phân tích

Một số gợi ý

Không thông báo trước để đảm bảo tính ngẫu nhiên

Các Chương trình thanh, kiểm tra, ứng phó sự cố thường lấy mẫu có mục đích

Số mẫu cần lấy được quy định trong các TCVN về lấy mẫu

Các Chương trình tuân thủ thường được thực hiện với việc lấy mẫu ngẫu nhiên.

Các Chương trình kiểm soát có thể kết hợp phương pháp lấy mẫu ngẫu nhiên hoặc có mục đích.

Số mẫu ngẫu nhiên thường sẽ lớn hơn số mẫu lấy có mục đích





BƯỚC 2 – PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH

- **Tuân thủ quy định của địa phương**

BƯỚC 3 – ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH

- **Tuân thủ quy định của địa phương**

BƯỚC 4 – LẤY MẪU

Yêu cầu đối với người lấy mẫu

Có chuyên môn phù hợp;

Có chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận về lấy mẫu hoặc có chứng chỉ, giấy chứng nhận tham gia đào tạo, tập huấn có nội dung về lấy mẫu ATTP nông lâm thủy sản.

Quy định và Tiêu chuẩn lấy mẫu

Thông tư 14/2011/TT-BYT ngày 01/04/2011 của Bộ Y tế hướng dẫn chung về lấy mẫu thực phẩm phục vụ thanh tra, kiểm tra chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm
Thông tư số 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 Quy định giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản

TCVN 5139: 2008 Phương pháp khuyến cáo lấy mẫu để xác định dư lượng thuốc BVTV phù hợp với các giới hạn tối đa.

TCVN 9016: 2011 Rau tươi - phương pháp lấy mẫu trên ruộng sản xuất

TCVN 9017: 2011 Quả tươi - phương pháp lấy mẫu trên vườn sản xuất



Các hướng dẫn lấy mẫu

Thông tư 14/2011/TT-BYT ngày 01/04/2011 của Bộ Y tế hướng dẫn chung về lấy mẫu thực phẩm phục vụ thanh tra, kiểm tra chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm

TCVN 5139: 2008 Phương pháp khuyến cáo lấy mẫu để xác định dư lượng thuốc BVTV phù hợp với các giới hạn tối đa

TCVN 9016: 2011 Rau tươi - Phương pháp lấy mẫu trên ruộng sản xuất

TCVN 5102: 1990/ISO 874:1980: Rau quả tươi. Lấy mẫu

TCVN 9017: 2011 Quả tươi - Phương pháp lấy mẫu trên vườn sản xuất

TCVN 5609: 2007/ISO 1839: 1980: Chè – Lấy mẫu

TCVN 5702: 1993: Cà phê nhân – Lấy mẫu

TCVN 6539: 1999/ ISO 4072: 1998: Cà phê nhân đóng bao – Lấy mẫu

TCVN 6605: 2007: Cà phê hòa tan – Phương pháp lấy mẫu đối với bao gói có lót

TCVN 5451: 2008/ ISO 13690: 1999: Ngũ cốc, đậu đỗ và sản phẩm nghiền – Lấy mẫu từ khối hàng tĩnh

TCVN 9027:2011/ISO 24333:2009: Ngũ cốc và sản phẩm ngũ cốc – Lấy mẫu

QCVN 06:2019/BTC Quy định phương pháp lấy mẫu gạo dự trữ quốc gia

Căn cứ vào tình hình thực tế, Chương trình giám sát có thể quyết định sử dụng các phương pháp lấy mẫu tương đương khác.



BƯỚC 5 – GIAO NHẬN MẪU

- **Lập biên bản giao nhận mẫu**

BƯỚC 6 – KIỂM NGHIỆM/THỬ NGHIỆM

- **PTN đạt ISO 17025 và được Chỉ định:**
thực hiện các mẫu của cơ quan chức năng phục vụ thanh kiểm tra
- **PTN đạt ISO 17025:** theo nhu cầu của doanh nghiệp/nhà sản xuất

BƯỚC 6 – KIỂM NGHIỆM/THỬ NGHIỆM



- Các phòng thử nghiệm được chỉ định về ATTP

1. Trung tâm Kiểm định và Khảo nghiệm thuốc BVTV phía Bắc:

Địa chỉ: 149 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024.38.513.590

FAX: 024.35.330.205

Email: kdtpb.bvtv@mard.gov.vn

2. Trung tâm Kiểm định và Khảo nghiệm thuốc BVTV phía Nam:

Địa chỉ: 28 Mạc Đĩnh Chi, Quận I, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.38.231.803

Fax: 028.38.244.187

Email: kdtpn.bvtv@mard.gov.vn

3. Danh sách phòng thử nghiệm được chỉ định để phục vụ quản lý nhà nước:

http://www.nafiqad.gov.vn/danh-sanh-phong-thu-nghiem-duoc-chi-dinh-de-phuc-vu-quan-ly-nha-nuoc_t221c308n125

BƯỚC 7 – THÔNG BÁO/BÁO CÁO

ĐỌC KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

- Tùy vào mục đích của Chương trình giám sát chọn quy định để tham chiếu

Việt Nam: Thông tư 50 (dư lượng thuốc BVTV), Quy định về sử dụng thuốc BVTV (Danh mục thuốc)

Nước nhận khẩu: Trung quốc, Codex, EU, Mỹ, Nhật ...



THÔNG BÁO/BÁO CÁO

- Tùy vào yêu cầu của Chương trình giám sát

Báo cáo tổng kết

Kết quả phân tích

Văn bản xử lý theo quy định
(*thanh kiểm tra*)

BƯỚC 7 – THÔNG BÁO/BÁO CÁO



Thông tư 50/2016/TT-BYT

Một số bất cập

- 1. Chưa cập nhật các giá trị MRL, ASEAN từ năm 2016**
- 2. Chưa phù hợp với Danh mục thuốc BVTV được phép sử dụng, cấm sử dụng tại Việt Nam**
- 3. Nhiều loại thuốc BVTV/ nông sản chủ lực của Việt Nam chưa có giá trị MRLs**
- 4. Chưa có các qui định áp dụng MRLs đối với các hoạt chất thuốc BVTV chưa quy định trong Thông tư này**
- 5. Chưa có quy định về ban hành và cập nhật giá trị MRLs hàng năm**
- 6. Chưa có quy định miễn trừ đối với một số hoạt chất được xem là khá an toàn (thuốc sinh học, ...)**
- 7. Chưa quy định phân nhóm nông sản**

BƯỚC 7 – THÔNG BÁO/BÁO CÁO



QUY ĐỊNH MRLs CỦA NƯỚC NHẬP KHẨU

- Thế giới áp dụng các tiêu chuẩn dư lượng thuốc bảo vệ thực vật rất khác nhau

Tự thiết lập MRLs quốc gia

Công nhận MRLs Codex (ASEAN)

Kết hợp MRLs quốc gia và công nhận MRLs Codex;

Trong trường hợp không có MRLs, áp dụng giá trị mặc định (thường là một giá trị cụ thể (0.1 hoặc 0.01 mg/kg) hay tại LOQ.

- Khó khăn đối với hàng xuất của Việt Nam

Nhiều loại thuốc BVTV/nông sản chủ lực của Việt Nam chưa có giá trị MRLs

Bị áp Giá trị mặc định





BƯỚC 8 – TRUY SUẤT NGUỒN GỐC

- **Thông tư 17/2021/TT-BNNPTNT** quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không đảm bảo an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT
- **Trách nhiệm thực hiện:** Doanh nghiệp và Cơ sở sản xuất
- **Trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra:** Cơ quan có thẩm quyền

HƯỚNG DẪN TRA GIÁ TRỊ MRL

VIỆT NAM – THÔNG TƯ 50

Thuốc BVTV



Loại nông sản

*** ADI**

*** Tên loại nông sản (bưởi)**

*** Định nghĩa về dư lượng**

*** Nhóm/phân nhóm** (quả có múi/quả nhiệt đới ko ăn được vỏ)

*** Nhóm thuốc BVTV có cùng dư lượng**

CHUẨN BỊ HƯỚNG DẪN LẤY MẪU

Lấy mẫu tại vùng trồng: LẤY MẪU QUẢ TƯƠI TRÊN VƯỜN SẢN XUẤT (TCVN 9017: 2011)

Lấy mẫu tại các cơ sở đóng gói: QUY TRÌNH LẤY MẪU, BẢO QUẢN, GIAO NHẬN MẪU GIÁM SÁT ATTP ĐỐI VỚI MỘT SỐ SẢN PHẨM NÔNG LÂM THỦY SẢN (*Ban hành kèm theo Thông tư 08/TT-BNNPTNT ngày 1/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*)



Cảm Ơn

Cục Bảo Vệ Thực Vật